



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel : 511 – 3822057/3827715 Fax : 511 – 3810286  
[www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn) [hrd@vietranstimex.com.vn](mailto:hrd@vietranstimex.com.vn)

Số : 222/2016/CV-TCLĐ

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN**  
**NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Công ty **CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**
- Trụ sở chính **80 – 82 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng**
- Điện thoại **511 – 3822057 Fax: 511 – 3822478**
- Người thực hiện công bố thông tin **Ông Võ Duy Nghi**
- Địa chỉ **80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng**
- Điện thoại **0913402328 / 511-3822057**
- Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  Yêu cầu  
 Bất thường  Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố:  
Báo cáo Kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức. Gửi kèm Công bố Thông tin này bao gồm này:
  1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 26/04/2016;
  2. Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 26/4/2016;
  3. Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT ngày 26/04/2016 v/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, nhiệm kỳ 2015-2020;
  4. Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐQT ngày 26/04/2016 v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc thường trực Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 04 năm 2016  
Người thực hiện công bố thông tin

- Nơi nhận:**
- Như trên;
  - HĐQT, BKS;
  - Lưu VP; P.TCLĐ;
  - Website Công ty

BM-01-014



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Võ Duy Nghi*



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**

**I. Thời gian và địa điểm**

- Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 26 tháng 04 năm 2016, tại Hội trường tầng 8, tòa nhà số 80 - 82 Bạch Đằng - TP Đà Nẵng, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được tiến hành.

**II. Thành phần tham dự Đại hội**

- Đại hội được vinh dự đón nhận sự hiện diện của các vị khách quý:
  - Ông Nguyễn Văn Hải - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA - Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015
  - Ông Hoàng Gia Cơ - Luật sư - Đại diện Văn phòng Luật sư Thiên Tâm - Đơn vị tư vấn pháp luật cho Công ty.
  - Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán IB.
- Tổng số cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đến thời điểm chốt danh sách mời tham dự Đại hội lúc 8h30 ngày 26/04/2016 là: 252 cổ đông; tương ứng với: 19.912.361 cổ phần.

**III. Tiến hành Đại hội**

**1. Phần nghi thức**

- Ông Lê Tiến Dũng - thay mặt Ban tổ chức :
  - Tuyên bố lý do
  - Giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội
  - Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:
    - + Ông Hà Tiến Đức - Trưởng Ban
    - + Ông Phan Minh Quang - Ủy viên
    - + Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Ủy viên
- Ông Hà Tiến Đức - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trực tiếp dự họp tính đến thời điểm công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

1. Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là :	<b>252</b> cổ đông, trong đó:
+ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự:	44 cổ đông
+ Tổng số cổ đông ủy quyền:	208 cổ đông

2. Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết từ xa: **0** cổ đông
3. Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là: **252** cổ đông tương ứng với **19.912.361** cổ phần, chiếm tỉ lệ **94,95%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
4. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

*(Kèm theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông)*

- Ông Lê Tiến Dũng – Thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu của Đại hội như sau:

- Ban kiểm phiếu gồm các ông:

- |                       |              |
|-----------------------|--------------|
| + Ông Phan Văn Phúc   | - Trưởng ban |
| + Ông Trần Văn Tiếp   | - Ủy viên    |
| + Ông Phan Minh Quang | - Ủy viên    |

1. *Biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu : 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.*
2. *Đại hội đồng cổ đông thống nhất đề cử ông **Ông Văn Khương** – là cổ đông giám sát quá trình kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

- Ông Phan Văn Phúc - Thay mặt Ban kiểm phiếu thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại đại hội.

*Biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.*

- Tiếp tục chương trình Ông Lê Tiến Dũng – Thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu với Đại hội danh sách Chủ tịch đoàn và Ban thư ký Đại hội:

1. Chủ tịch đoàn gồm 03 người :

- |                      |                               |
|----------------------|-------------------------------|
| + Ông Đinh Việt Tùng | - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa     |
| + Ông Võ Duy Nghi    | - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc |
| + Ông Đặng Doãn Kiên | - Ủy viên HĐQT                |

2. Ban Thư ký gồm 02 người :

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| + Bà Nguyễn Thị Hồng    | - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Ủy viên    |

- *Biểu quyết thông qua danh sách Chủ tịch đoàn và Ban thư ký: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.*
- Giới thiệu Chủ tịch đoàn và Ban thư ký lên làm việc.

## **2. Nội dung chính và diễn biến Đại hội.**

**2.1 Ông Võ Duy Nghi – thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.**

- *Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc của Đại hội: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.*

## 2.2 Đại hội đã nghe các báo cáo sau:

- Báo cáo hoạt động quản trị năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty do ông Đinh Việt Tùng - Chủ tịch HĐQT trình bày.
- Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 do ông Võ Duy Nghi – Tổng Giám đốc Công ty trình bày.
- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức năm 2015 do bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng Ban kiểm soát trình bày.

## 2.3 Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS do Ông Phan Văn Phúc thay mặt Ban kiểm phiếu trình bày.

*Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT và BKS: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.*

- Tờ trình miễn nhiệm và giới thiệu nhân sự bầu bổ sung một số thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015 – 2020 do ông Đặng Doãn Kiên – UV HĐQT trình bày
- Tờ trình miễn nhiệm và giới thiệu nhân sự bầu bổ sung một số thành viên BKS, nhiệm kỳ 2015 – 2020 do ông Đặng Doãn Kiên – UV HĐQT trình bày

Tại Đại hội không có cổ đông nào đề cử và ứng cử vào thành viên HĐQT và BKS.

- Đại hội tiến hành bỏ phiếu miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020 gồm các ông/bà sau:

- |                         |                  |
|-------------------------|------------------|
| 1. Ông Đinh Việt Tùng   | – Chủ tịch HĐQT  |
| 2. Ông Hoàng Tuấn       | – UV HĐQT        |
| 3. Ông Nguyễn Tăng Mãng | – UV HĐQT        |
| 4. Ông Võ Duy Nghi      | – UV HĐQT        |
| 5. Ông Châu Hoài Thanh  | – Thành viên BKS |
| 6. Bà Đỗ Thị Phương Lan | – Thành viên BKS |

- Ông Phan Văn Phúc – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS cụ thể như sau: (Kèm theo biên bản kiểm phiếu)

### a. Kết quả miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| 1. Ông Đinh Việt Tùng   | đạt 19.912.271, phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100% |
| 2. Ông Hoàng Tuấn       | đạt 19.912.271 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100%  |
| 3. Ông Nguyễn Tăng Mãng | đạt 19.880.043 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 99,8% |
| 4. Ông Võ Duy Nghi      | đạt 19.819.715 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 99,5% |

### b. Kết quả miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Châu Hoài Thanh  | đạt 19.912.271 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100% |
| 2. Bà Đỗ thị Phương Lan | đạt 19.912.271 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100% |

- Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

### 1. Danh sách đề cử thành viên HĐQT gồm (Xếp theo ABC):

1. Ông Nguyễn Tăng Mãng
2. Ông Võ Duy Nghi
3. Ông Đỗ Hoàng Phương

4. Ông Lê Bá Thọ
2. Danh sách đề cử thành viên BKS gồm:
  1. Ông Lê Công Minh
  2. Ông Phạm Tường Minh
- Ông Phan Văn Phúc – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS cụ thể như sau: *(Kèm theo biên bản kiểm phiếu)*
  - a. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
    1. Ông Võ Duy Nghi           đạt 21.446.923 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 108%
    2. Ông Nguyễn Tăng Mãng   đạt 19.737.355 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 99,39%
    3. Ông Đỗ Hoàng Phương   đạt 19.120.933 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 96,29%
    4. Ông Lê Bá Thọ             đạt 19.120.933 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 96,29%
  - b. Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020
    1. Ông Lê Công Minh       đạt 19.953.222 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100,21%
    2. Ông Phạm Tường Minh   đạt 19.868.636 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 99,78%
- Với kết quả trên các ông trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 gồm: (Xếp theo thứ tự phiếu bầu từ cao đến thấp)
  1. Ông Võ Duy Nghi
  2. Ông Nguyễn Tăng Mãng
  3. Ông Đỗ Hoàng Phương
  4. Ông Lê Bá Thọ

Và các ông trúng cử vào thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 gồm:

1. Ông Lê Công Minh
2. Ông Phạm Tường Minh

#### **2.4 Đại hội đã nghe trình bày các tờ trình như sau:**

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 do ông Võ Duy Nghi trình bày.
- Tờ trình Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2016 do ông Võ Duy Nghi trình bày.
- Tờ trình phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015, dự kiến thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 do bà Nguyễn Thị Thu Thủy trình bày.
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 do Bà Nguyễn Thị Thu Thủy trình bày.
- Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty do ông Võ Duy Nghi trình bày.
- Tờ trình chấp thuận cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam được sở hữu đến 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu, mà không phải thực hiện chào mua công khai. Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian thực hiện, danh sách cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng cổ phiếu cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam và các công việc khác có liên quan với các cơ quan quản lý có thẩm quyền ( nếu có ) do ông Đinh Việt Tùng trình bày.
- **2.5 Thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội**

### 2.5.1 Phần thảo luận

Sau khi nghe các báo cáo và tờ trình của HĐQT và BKS, đa số cổ đông tham gia Đại hội đều thống nhất, tuy nhiên có một số ý kiến của các cổ đông sau:

- a. Các cổ đông đã gửi ý kiến đến Đại hội (*Kèm theo bảng tổng hợp ý kiến của cổ đông*)
- b. Ông Võ Duy Nghi thay mặt Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến góp ý của cổ đông Hồ Xuân Hải như sau:
  - Ban điều hành đã phấn đấu đạt chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, năm 2015 vẫn còn những vấn đề cần giải quyết khách quan của năm 2015 đó là: Tiền lương và các khoản phụ cấp khác cho CBCNV phục vụ dự án Nghi Sơn tăng 20% chiếm khoảng 8 tỷ đồng, trích lập dự phòng 14 tỷ đồng, trích khấu nhanh 26 tỷ đồng để tái đầu tư phục vụ sản xuất theo quy định của Bộ tài chính nhằm mục tiêu phát triển công ty trong dài hạn.
  - Về thanh lý tài sản: dự kiến thanh lý 29 tỷ
  - Về dịch vụ thuê ngoài: trong báo cáo kiểm toán tài chính, mục dịch vụ thuê ngoài gồm nhiều khoản mục, trong đó có một phần là thuê thầu phụ, chứ không phải tất cả là chi phí thầu phụ, về lý do phải thuê thầu phụ là vì: do quá trình vận chuyển gồm nhiều công đoạn vận chuyển, trong đó có những công đoạn Công ty không có phương tiện như vận chuyển đường sông, đường biển... nên phải thuê thầu phụ.
- c. Ông Đặng Doãn Kiên thay mặt HĐQT Công ty trả lời các ý kiến góp ý của cổ đông Hà Tiến Đức và Đoàn Vương Kỳ như sau:
  - Thay mặt nhà đầu tư mua lại phần vốn nhà nước, ông Kiên cam kết trân trọng lịch sử Công ty và tiếp tục kế thừa thành quả đó để tiếp tục xây dựng Công ty và cam kết đầu tư lâu dài tại Công ty để cùng phát triển trong chuỗi hoạt động logistic cùng với các Công ty chuyên nghiệp.
  - Hầu hết cổ đông cũng như CBCNV đều nhận thấy bộ máy hoạt động của Công ty hiện nay còn cồng kềnh, hoạt động chưa hiệu quả, nên trong năm 2016 HĐQT sẽ tái cấu trúc Công ty triệt để và nhà đầu tư cam kết vẫn bảo đảm quyền lợi của cổ đông, đồng thời vẫn duy trì việc làm và thu nhập cho CBCNV gắn bó với Công ty.
- d. Ông Đinh Việt Tùng thay mặt Chủ tịch Đoàn Đại hội trả lời các ý kiến góp ý của cổ đông Nguyễn Văn Tế và Phùng Sỹ như sau:
  - Sau khi HĐQT Công ty đã họp thống nhất nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 vào ngày 5/4/2016, ngày 22/04/2016, nhóm cổ đông có số lượng 2.807.370 cổ phần chiếm tỷ lệ 13,17% vốn điều lệ Công ty do ông Nguyễn Lã Thảo làm đại diện đã có văn bản kiến nghị với Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ sung vào chương trình Đại hội cổ đông nội dung xin ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề: “Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam được sở hữu đến 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu, mà không phải thực hiện chào mua công khai.” Đây là quyền hợp pháp của cổ đông và HĐQT Công ty có trách nhiệm báo cáo nội dung này ra ĐHĐCĐ để

DHĐCĐ xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền được quy định tại Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan.

- Về việc tiếp tục thanh lý tài sản: Trong thời gian qua, HĐQT, Ban điều hành Công ty đã triển khai rất quyết liệt việc này. Tuy nhiên do thủ tục thanh lý rất phức tạp, nhất là đối với tài sản là bất động sản, nên việc triển khai trong thời gian qua có chậm tiến độ so với yêu cầu nên phải chuyển tiếp sang năm 2016.

### 2.5.2 Phần kết quả biểu quyết:

Các cổ đông tham gia đã biểu quyết các nội dung của Đại hội bằng phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung (*căn cứ biên bản kiểm phiếu*) cụ thể như sau:

- Báo cáo hoạt động quản trị năm 2015, định hướng 2016 của HĐQT  
*Tỷ lệ biểu quyết thông qua 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, kế hoạch 2016 của Tổng Giám đốc  
*Tỷ lệ tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Báo cáo hoạt động năm 2015, chương trình năm 2016 của Ban kiểm soát.  
*Tỷ lệ tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.  
*Tỷ lệ tán thành: 99,3 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015  
*Tỷ lệ tán thành: 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016  
*Tỷ lệ tán thành: 99,3 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Quyết toán chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015  
*Tỷ lệ tán thành: 99,2 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016  
*Tỷ lệ tán thành: 99,2 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2016  
*Tỷ lệ tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.  
*Tỷ lệ tán thành: 99 % số cổ phần có quyền biểu quyết*
- Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam được sở hữu đến 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu, mà không phải thực hiện chào mua công khai. Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian thực hiện, danh sách cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng cổ phiếu cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam và các công việc khác có liên quan với các cơ quan quản lý có thẩm quyền (nếu có)  
*Tỷ lệ tán thành: 97,5 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

**3. Bà Nguyễn Thị Hồng - thay mặt Ban Thư ký trình bày Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.

**4. Bế mạc Đại hội**

Ông Võ Duy Nghi thay mặt Ban tổ chức đọc diễn văn bế mạc, cảm ơn quý vị đại biểu và quý vị cổ đông đã về tham dự giúp Đại hội thành công tốt đẹp.

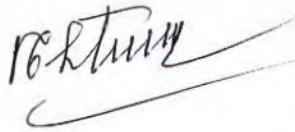
Biên bản này đã được thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đã đọc lại toàn văn trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày.

**BAN THƯ KÝ**



**Nguyễn Thị Hồng**



**Nguyễn Thanh Tùng**



**Đình Việt Tùng**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01./2016/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

----o0o----

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ngày 26/04/2016;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thống nhất thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2015 như sau:

**1.1 Kết quả kinh doanh năm 2015**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Thực hiện/Kế hoạch (%)
1. Tổng doanh thu	510.000	585.950	115%
2. Lợi nhuận trước thuế	16.100	18.280	114%
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.400	0	
4. Lợi nhuận sau thuế	11.700	18.280	156%

**1.2 Kết quả đầu tư năm 2015**

Tổng giá trị đầu tư đã triển khai trong năm 2015 là 23.935 triệu đồng so với tổng giá trị đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 là 61.461 triệu đồng.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

**Điều 2:** Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

2.1/ Phân phối lợi nhuận năm 2015:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng	
	Tỷ lệ	Số tiền
- Lợi nhuận sau thuế		18.280.488.47
- Trích lập các quỹ, trong đó:		
+ Quỹ đầu tư và phát triển	5%	914.024.424
+ Quỹ khen thưởng và phúc lợi	5%	914.024.424
- Lợi nhuận bù trừ lãi chậm nộp về CPH và cổ tức của phần vốn NN từ năm 2013 về trước		3.451.778.738
- Lợi nhuận bù trừ lãi chậm nộp liên quan đến cổ tức từ lợi nhuận được chia năm 2013 đ/v vốn NN		306.869.019
- Lợi nhuận bù trừ CP Đại hội cổ đông năm 2015		38.000.0000
- Tổng lợi nhuận có đến 31/12/2015		13.086.091.879
- Lợi nhuận chi trả cổ tức cho cổ đông	6%	12.583.392.600
- Lợi nhuận còn lại		502.699.279

2.2/ Quyết định chi trả cổ tức cho cổ đông đợt này gồm:

Tỷ lệ 6% của năm 2015 với số tiền: 12.583.392.600 đồng;

Đã tạm ứng năm 2015 tỷ lệ 2% với số tiền: 4.194.464.200 đồng;

Cổ tức còn lại chi trả đợt này 4% với số tiền : 8.388.928.400 đồng

- Thời gian chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức: 07/06/2016

- Thời gian chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 07/07/2016

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,9 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

**Điều 3:** Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

**Điều 4:** Thống nhất thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 và một số nhiệm vụ quan trọng dự kiến sẽ triển khai thực hiện trong năm 2016, cụ thể như sau:

4.1 Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Đơn vị tính: Triệu đồng
			Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1. Tổng doanh thu	585.950	590.000	100,69

2. Tổng chi phí	567.699	560.300	98,70
3. Lợi nhuận sau thuế	18.280	24.700	135,12
4. Tỷ lệ cổ tức	6 %	10 %	166,70

#### 4.2 Kế hoạch đầu tư và thanh lý tài sản cố định năm 2016

- **Đầu tư TSCĐ:** Tổng giá trị đầu tư năm 2016 là 62,135 tỷ đồng, trong đó đầu tư dở dang năm 2015 chuyển sang: 44,535 tỷ đồng, đầu tư mới năm 2016: 17,600 tỷ đồng.

- **Thanh lý TSCĐ:** Tổng giá trị dự kiến thanh lý năm 2016 là 29,755 tỷ đồng, trong đó bất động sản 22,990 tỷ đồng và phương tiện thiết bị là 6,765 tỷ đồng

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,3. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 5:** Phê duyệt kết quả chi trả thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 là 156 triệu đồng.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 6:** Thống nhất mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) không chuyên trách năm 2016 như sau:

- Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Thù lao cho thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng

Đối với thành viên Hội đồng quản trị và và Kiểm soát viên, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 7:** Phê duyệt danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, gồm có:

1. Công ty TNHH KPMG
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 8:** Thống nhất miễn nhiệm các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 đối với các ông:

- Ông Đinh Việt Tùng – Chủ tịch HĐQT
- Ông Võ Duy Nghi – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Tăng Mãng – Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Tuấn – Thành viên HĐQT

Thống nhất miễn nhiệm các thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 đối với ông Châu Hoài Thanh và Bà Đỗ Thị Phương Lan.

**Điều 9:** Thống nhất thông qua việc bổ nhiệm ông Lê Bá Thọ làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

Thống nhất kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

1. Thành viên HĐQT:
  - Ông Võ Duy Nghi
  - Ông Nguyễn Tăng Mãng
  - Ông Đỗ Hoàng Phương
2. Thành viên Ban Kiểm soát:
  - Ông Phạm Tường Minh
  - Ông Lê Công Minh

**Điều 10:** Thống nhất bổ sung sửa đổi Điều lệ công ty theo Luật doanh nghiệp mới. (Kèm theo bản điều lệ bổ sung sửa đổi).

Giao cho HĐQT hoàn chỉnh các thủ tục để ban hành.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 11:** Thống nhất chấp thuận cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam được sở hữu đến 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu, mà không phải thực hiện chào mua công khai. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian thực hiện, danh sách cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng cổ phiếu cho Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam và các công việc khác có liên quan với các cơ quan quản lý có thẩm quyền (nếu có).

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 97,5 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 12:** - Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết này và thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời giao cho Ban Kiểm soát giám sát quá trình thực hiện và báo cáo kết quả giám sát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Báo in phát hành toàn quốc;
- Website Công ty;
- Lưu VP, Thư ký HĐQT.



Dinh Việt Hùng

Số: 04/2016/NQ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức - Nhiệm kỳ 2015-2020  
(Theo NQ Đại hội cổ đông 2016)**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải đa phương thức;
- Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-HĐQT ngày 25/4/2013 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ngày 26/04/2016.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức thống nhất bầu ông Lê Bá Thọ làm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức nhiệm kỳ 2015-2020.

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Ông Lê Bá Thọ và tất cả các ông thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN TĂNG MĂNG    VÕ DUY NGHI    ĐẶNG ĐOẢN KIÊN    ĐỖ HOÀNG PHƯƠNG

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP, TCLĐ
- Thư ký HĐQT;

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /2016/NQ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2016

## NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc thường trực  
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải đa phương thức;
- Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-HĐQT ngày 25/4/2013 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ngày 26/04/2016.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức bổ nhiệm ông Đỗ Hoàng Phương, Quốc tịch Việt Nam vào chức vụ Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức nhiệm kỳ 2015-2020.

**Điều 2:**

- Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc thường trực theo nhiệm kỳ của HĐQT(2015-2020).
- Hiệu lực việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc thường trực kể từ ngày 26/04/2016.

**Điều 3:** Ông Đỗ Hoàng Phương và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



LÊ BÁ THỌ

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP, TCLĐ
- Thư ký HĐQT;

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CP VẠN TÀI ĐA PHƯƠNG THỨC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Stt	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Định nghĩa	<p><b>Điều 1. Định nghĩa</b> ... “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung điểm b, Khoản 1 Điều 1 như sau:</i> <b>Điều 1. Định nghĩa</b> “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014.</p>	Luật Doanh nghiệp 2014 thay Luật doanh nghiệp 2005
2	Ngành, nghề kinh doanh, phạm vi hoạt động	<p><b>“Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> ...2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành.”</p> <p><b>“Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b> 1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.”</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 3 như sau:</i> <b>“Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> ...2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:” ..... (Nội dung cụ thể tại mục STT 22)</p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 như sau:</i> <b>“Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b> 1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.”</p>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2014 về quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp đối với những ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Phù hợp với nội dung ĐKDN hiện tại và theo yêu cầu của một số chủ đầu tư hiện nay.
3	Chứng chỉ chứng khoán khác; Phát hành trái phiếu	<p><b>“Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác</b> Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của</p>	<p><i>Thay thế Điều 7 như sau:</i> <b>“Điều 7. Phát hành trái phiếu</b> 1. Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật. 2. Công ty không được quyền phát hành trái phiếu trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 127 Luật doanh</p>	Thay đổi theo Điều 127 Luật doanh nghiệp 2014.

		Công ty.	<p>nghiệp.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền quyết định các loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình nghị quyết của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.</p> <p>4. Trường hợp công ty phát hành trái phiếu chuyên đổi thành cổ phần thì thực hiện theo trình tự thủ tục tương ứng chào bán cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	<p>Cập nhật số điều khoản viện dẫn trong quy định này theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Điều 114 &amp; Điều 136).</p>
4	Quyền của cổ đông	<p><b>“Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>...3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>...b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</b>”</p>	<p><i>Sửa đổi Điểm b Khoản 3 Điều 11 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p>...3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>...b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</b>”</p>	<p>Cập nhật theo Khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
5	Thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p><i>Bổ sung Khoản 1 Điều 13 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <b>Theo đề nghị của Hội đồng quản trị gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh để gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng</b></p>	<p>Cập nhật số điều khoản dẫn chiếu trong quy định này</p>



	<p>Trường hợp Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  ...e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 119</b> của Luật Doanh nghiệp...”</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  4. Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường  ...b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 97 của Luật Doanh nghiệp.</b>  c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, có đồng, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  ...e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160</b> của Luật Doanh nghiệp...”</p>	<p>theo Luật Doanh nghiệp 2014</p>
	<p>Trường hợp Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  4. Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường  ...b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 97 của Luật Doanh nghiệp.</b>  c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, có đồng, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  4. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường  ...b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 136 của Luật Doanh nghiệp.</b>  c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, có đồng, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định</p>	<p>Cập nhật số điều khoản viện dẫn trong quy định này theo Luật Doanh nghiệp 2014</p>	<p><b>“Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>  3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  ...e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160</b> của Luật Doanh nghiệp...”</p>

6	Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	<p>tại Điểm d Khoản 3 Điều 13 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</b></p> <p><b>“Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>...2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p><b>h. Loại cổ phần</b> và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông chiếm lược trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>1. <b>Quyết định giao dịch bán</b> tài sản Công ty hoặc giao dịch mua có giá trị từ <b>50% trở lên</b> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.”</p> <p>...o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp...</b></p>	<p>tại Điểm d Khoản 3 Điều 13 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</b></p> <p><i>Sửa đổi Điểm h, Điểm l, Điểm o Khoản 2 Điều 14 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>...2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p><b>h. Loại cổ phần</b> và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;</p> <p>1. <b>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản</b> Công ty hoặc giao dịch mua có giá trị <b>bằng hoặc lớn hơn 35%</b> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.”</p> <p>...o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp...</b></p>	Phạm vi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ được quy định rộng và cụ thể hơn theo Điểm b, Điểm d Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2014.
7	Số lượng người đại diện theo pháp luật	<p>Không có quy định</p>	<p><b>Bổ sung Điểm p1 vào Khoản 2 Điều 14 về quyền quyết định số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty:</b></p> <p>“p1. Quyết định số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty.”</p>	Khoản 2, Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014 cho phép Công ty có hơn một người đại diện theo pháp luật. Do đó, bổ sung quy định này để thiết lập cơ chế pháp lý

	<p>khí có kế hoạch bổ sung người đại diện theo pháp luật.</p> <p>Cập nhật theo Khoản 1 Điều 16 Luật Doanh nghiệp 2014</p>	<p>Điều chỉnh theo Khoản 1 Điều 137 và Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>8</p> <p>Hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại ĐHĐCĐ</p>	<p>Không có quy định</p>	<p><i>Bổ sung Khoản 5 Điều 15. Các đại diện theo ủy quyền của Điều lệ như sau:</i></p> <p>“5. Mọi hạn chế của cổ đông đối với đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.”</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 3 Điều 17 như sau:</p> <p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>... 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trong vòng <b>mười lăm (15) ngày</b> trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông...;</p> <p>3.....Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <b>mười (10)</b> ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông....</p>
<p>9</p> <p>Triệu tập ĐHĐCĐ</p>	<p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>... 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông...;</p> <p>3..... Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông....</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30)</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30)</p>
<p>10</p> <p>Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</p>	<p><b>“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30)</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 như sau:</i></p> <p><b>“Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b>ít nhất 51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30)</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>

	<p>phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.”</p>	<p>phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.”</p>	
<p>11</p> <p>Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p>	<p><b>“Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;  b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;  c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản</p>	<p>Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 20 như sau:</p> <p><b>“Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;  b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;  c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;  d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;  đ. Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 cụ thể:</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p>

	<p>a. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>b. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>c. Các nội dung khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 4 Điều 144 và Khoản 2, Khoản 6 Điều 145 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>12</p> <p>Tỷ lệ tối thiểu thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p>	<p>Công ty thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có <b>từ 75% trở lên</b> tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất <b>75%</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).”</p>	<p>Sửa đổi Khoản 2, Khoản 5, Khoản 6 và Khoản 8 Điều 21 như sau:</p> <p><b>“ Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>...2.... Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất <b>mười lăm (15)</b> ngày trước hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>
	<p>5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.</p> <p>Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>mã số doanh nghiệp;</b></p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết</p>	<p>5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.</p> <p>Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</b></p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu</p>

13	Quyền yêu cầu cơ quan thẩm có quyền hủy bỏ	<p>quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>e. Các <b>quyết định</b> đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>....6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và <b>gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày</b>, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p> <p>...8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <b>75%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và <b>phương thức gửi biểu quyết</b>, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>e. Các <b>vấn đề</b> đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và <b>người kiểm phiếu</b>.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <b>người kiểm phiếu</b> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>....6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p> <p>...8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <b>51%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	Sửa đổi theo quy định tại Điều 147
		<b>“Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của</b>	Sửa đổi <b>đoạn đầu của Điều 23 như sau:</b> <b>“Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của</b>	

	quyết định của ĐHQĐ	<p><b>Đại hội đồng cổ đông</b> Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <b>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc</b> điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông...”</p>	<p><b>Đại hội đồng cổ đông</b> Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <b>cổ đông, hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng</b> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông...”</p>	Luật Doanh nghiệp  (thống nhất với tỷ lệ tại Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty)
14	Thành viên HĐQT	<p><b>Điều 24 - Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất..... Tổng số thành viên <b>Hội đồng quản trị độc lập</b>...</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 1 Điều 24 như sau:</i> <b>Điều 24 - Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất..... Tổng số thành viên <b>độc lập Hội đồng quản trị</b> ...</p>	Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 150 Luật Doanh nghiệp năm 2014
15	Thẩm quyền phê duyệt hợp đồng của HĐQT	<p><b>“Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b> ...3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị... h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền; ...4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: ...c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 108</b> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 120</b> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện,</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung Điểm h Khoản 3 và Điểm c Khoản 4 Điều 25 như sau:</i> <b>“Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b> ...3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị... h. Quyền quyết định các loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Điều lệ này; ...4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: ...c. Trong phạm vi quy định tại <b>Khoản 2 Điều 149</b> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 162</b> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện,</p>	<p>- Cập nhật số điều khoản viện dẫn trong quy định này theo Luật Doanh nghiệp 2014. - Bổ sung thẩm quyền phát hành trái phiếu theo quy định tại Khoản 4 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2014. - Bổ sung thêm phạm vi hợp đồng thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT theo quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 149 của Luật</p>

		sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh)	sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh và hợp đồng giao dịch khác mà có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty)"	Doanh nghiệp 2014 bao gồm: hợp đồng (hoặc giao dịch) vay, cho vay và hợp đồng khác. - Điều chỉnh giá trị hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014.
16	Thời hạn triệu tập cuộc họp bất thường HĐQT khi có đề nghị họp từ các đối tượng đặc biệt	sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh)	Sửa đổi Khoản 4 Điều 27 như sau: "Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị ...4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp..."	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp 2014.
	Thời hạn gọi thông báo mời họp bất thường HĐQT theo yêu cầu của các đối tượng đặc biệt	"Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị ...7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp..."	Sửa đổi Khoản 7 Điều 27 như sau: "Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị ...7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp..."	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 6 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp 2014.
	Thời hạn triệu tập họp HĐQT lần 2 khi cuộc họp lần 1 không thành	"Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Sửa đổi Khoản 8 Điều 27 như sau: "Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 8 Điều 153 của Luật



		<p>...8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt ... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập <b>lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất...”</p>	<p>...8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt ... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập <b>lại trong thời hạn bảy (07) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất...”</p>	Doanh nghiệp 2014.
17	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc	<p><b>“Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b> ...2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là <b>ba (03) năm</b>...”</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 2 Điều 30 như sau:</i> <b>“Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b> ...2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá <b>năm (05) năm</b>...”</p>	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 2 Điều 157 của Luật Doanh nghiệp 2014.
18	Ban kiểm soát	Thành viên Ban kiểm soát	Kiểm soát viên	Thay đổi tên gọi theo đúng tên gọi của Luật Doanh nghiệp 2014
	<p><b>“Điều 32 - Thành viên Ban kiểm soát</b> 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty ..... hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p><i>Bổ sung, sửa đổi tên gọi và Khoản 1 Điều 32 như sau:</i> <b>“Điều 32 – Kiểm soát viên Ban kiểm soát</b> 1. Số lượng Kiểm soát viên Ban kiểm soát của Công ty ..... hoặc kiểm toán viên. Các Kiểm soát viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) Kiểm soát viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán và <b>phải làm việc chuyên trách tại công ty.</b> Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p><i>Bổ sung, sửa đổi tên gọi và Khoản 1 Điều 32 như sau:</i> <b>“Điều 32 – Kiểm soát viên Ban kiểm soát</b> 1. Số lượng Kiểm soát viên Ban kiểm soát của Công ty ..... hoặc kiểm toán viên. Các Kiểm soát viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) Kiểm soát viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán và <b>phải làm việc chuyên trách tại công ty.</b> Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	Theo Khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014
	<p><b>“Điều 33. Ban kiểm soát</b> 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1 Điều 33 như sau:</i> <b>“Điều 33. Ban kiểm soát</b> 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1 Điều 33 như sau:</i> <b>“Điều 33. Ban kiểm soát</b> 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban</p>	Cập nhật số điều khoản viện dẫn trong quy định này theo

	<p>kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <b>Điều 123</b> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:”</p>	<p>kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <b>Điều 165</b> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:”</p>	<p>Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>19</b></p>	<p>Công khai các lợi ích liên quan</p>	<p>“<b>Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b> ...2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.”</p>	<p>Đổi tượng phải công khai các lợi ích liên quan là những đối tượng có tỷ lệ sở hữu tại doanh nghiệp khác trên <b>mười phần trăm (10%)</b> vốn điều lệ theo quy định tại Khoản 2 Điều 159 của Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
<p><b>20</b></p>	<p>Quyền xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm</p>	<p>“<b>Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b> 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
	<p>kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <b>Điều 165</b> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:”</p>	<p>“<b>Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b> ...2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.” Nội dung thông báo bao gồm: a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ <b>cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên mười (10%) vốn điều lệ;</b>”</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 37 như sau: “<b>Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b> 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <b>trên năm phần trăm (5%)</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục trong thời hạn sáu (06) tháng có quyền trực tiếp</p>

	soát của cổ đông lớn	<p>Kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.”</p>	<p>hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó, xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.”</p>	<p>Bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 132 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
21	Phân phối lợi nhuận	Không có quy định	<p><i>Bổ sung Khoản 6a vào Điều 39 như sau:</i>  <b>“Điều 39- Phân phối lợi nhuận</b>  ...6a. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Trình tự, thủ tục thanh toán cổ tức được thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 132 Luật Doanh nghiệp.”</p>	
22	Ngành nghề kinh doanh			

**“Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

**\* Điều lệ hiện nay**

2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành.
  - a. Vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; đường thủy nội địa; ven biển và viễn dương;
  - b. Vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế;
  - c. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải : đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không; dịch vụ phụ trợ cho cảng sông, cảng biển;
  - d. Bốc xếp hàng hóa đường bộ; hàng hóa tại cảng sông và cảng biển; các dịch vụ phụ trợ bốc xếp khác;
  - e. Kinh doanh logistic; cho thuê kho bãi lưu giữ hàng hóa; đóng gói, bao bì cho hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan;



- f. Dịch vụ giao nhận hàng hóa, đại lý tàu biển và môi giới hàng hải;
- g. Dịch vụ khai thuê hải quan;
- h. Gia công chế tạo sơ mi rô moóc, rô moóc chuyên dùng;
- i. Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải, xếp dỡ; máy móc, thiết bị;
- j. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và dịch vụ du lịch;
- k. Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- l. Hoạt động tư vấn kỹ thuật; bao gồm: khảo sát hạ tầng giao thông; xây dựng phương án vận tải, xếp dỡ; phương án gia cố hạ tầng giao thông;
- m. Cho thuê máy móc, thiết bị; bao gồm: phương tiện thiết bị vận tải, xếp dỡ;
- n. Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; bao gồm: cung ứng và cho thuê nhân lực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và công nhân trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ;
- o. Mua bán, đại lý, gia công, chế biến và phân phối các loại hàng hóa;
- p. Xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư.
- q. Xây dựng, quản lý và khai thác cảng sông và cảng biển; dịch vụ cảng và bến cảng.

\* Sửa đổi bổ sung, khoản 2 Điều 3 như sau:

**2. Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế. Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa thông thường, vận tải hàng nặng, vận tải Container, vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng; cho thuê xe tải có người lái.	4933 (chính)
2.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.	5012
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.	5221
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; đại lý tàu biển và môi giới hàng hải; Dịch vụ phụ trợ cho cảng sông, cảng biển; Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Quản lý và khai thác cảng sông và cảng biển; Dịch vụ cảng và bến cảng.	5222
5.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa; Các dịch vụ phụ trợ bốc xếp khác.	5224
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan.	5210
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.	3320
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.	4520

9.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải, xếp dỡ.	7730
10.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; Dịch vụ du lịch trên sông.	7911
11.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng nhân lực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và công nhân trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ.	7820
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
13.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm.	7810
14.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ đóng gói, bao bì cho hàng hóa.	8292
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ logistic. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải. Dịch vụ cảng: hoa tiêu lai dắt và hỗ trợ kéo tàu biển, cung cấp thực phẩm, dầu, nước, thu gom đồ rác và xử lý nước la cảnh thải, dịch vụ cảng vụ, bảo đảm hàng hải, dịch vụ khai thác trên bờ cần thiết cho hoạt động con tàu kể cả cung cấp thông tin liên lạc, nước và điện, sửa chữa khẩn cấp trang thiết bị, dịch vụ neo đậu và cầu cảng.	5229
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư. Xây dựng cảng sông và cảng biển.	4290
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại.	4662
19.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công chế tạo sơ mi rô moóc, rô moóc chuyên dùng.	3099
20.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải, xếp dỡ, máy móc, thiết bị.	3315
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610
22.	Khai thác quặng sắt.	0710

23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.	0810
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác.	0990
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.	4511
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới.	4610
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư.	6810
28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan.	4661
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu, chất đốt, thạch cao, klinke phục vụ cho sản xuất xi măng.	4669
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch.	5510
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).	4931
32.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa.	5021
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị và phụ tùng phục vụ ngành hàng hải.	4659
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.	4530
35.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312
36.	Đóng tàu và cấu kiện nổi Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới phương tiện vận tải thủy.	3011
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công, chế tạo các sản phẩm cơ khí.	2592
38.	Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác Chi tiết: Hoạt động tư vấn kỹ thuật xây dựng công trình hạ tầng giao thông, xây dựng phương án vận tải, xếp dỡ.	71109
39.	Sản xuất xe có động cơ Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới ô tô.	2910
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp khác cho vận tải hàng không.	52239



41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: bán buôn hàng nông lâm thổ sản, hàng thủ công mỹ nghệ	4620
42.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Gia công, chế biến các loại hàng nông lâm thổ sản	1030
43.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ	3290